

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: NH TMCPQTVN (VIB); địa chỉ: Phường SG, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Thiện - Chức vụ: Giám đốc khối mạng lưới kinh doanh Ngân hàng bán lẻ (theo văn bản ủy quyền số 226369.24 ngày 23/10/2024);

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Thanh Hải - Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng - Vùng Bắc trung bộ, khối mạng lưới kinh doanh Ngân hàng bán lẻ. Địa chỉ: Phường PX, thành phố Huế (theo văn bản ủy quyền số 232921.24 ngày 23/10/2024);

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Thanh Hải: Ông Phạm Bá Thiện, sinh năm 1984; địa chỉ: Phường PX, thành phố Huế (theo văn bản ủy quyền số 109322.25 ngày 28/4/2025);

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1966; địa chỉ: Xã NĐ, thành phố Huế;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Bà Nguyễn Thị Thanh Th có nghĩa vụ trả nợ cho NH TMCPQTVN (VIB) theo Hợp đồng tín dụng số 9567423.22 ngày 05/11/2022, phụ lục Hợp đồng số 9567432(1).22 ngày 24/10/2023 và Hợp đồng tín dụng số: 5484720.33 ngày 24/10/2023 với tổng số tiền tính đến ngày 29/8/2025 là: 1.215.659.147 đồng, trong đó: Nợ gốc: 943.062.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 236.807.185 đồng; lãi quá hạn: 35.789.962 đồng.

Về phương thức trả nợ: Đến ngày 10/9/2025 trả toàn bộ số tiền 1.215.659.147 đồng.

Kể từ ngày 30/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Thị Thanh Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nói trên.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh Th không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì NH TMCPQTVN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 133, tờ bản đồ 19, diện tích: 940.2m². Địa chỉ: Thôn 9, xã Hương Hòa, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thôn 9, xã Nam Đông, thành phố Huế, Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 514349 do Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông cấp ngày 20/8/2014 theo Hợp đồng thế chấp ngày 07/11/2022).

Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho NH TMCPQTVN thì bà Nguyễn Thị Thanh Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ còn lại cho NH TMCPQTVN

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thanh Th thuận chịu toàn bộ án phí với số tiền 24.234.887 đồng (Hai mươi tư triệu hai trăm ba mươi tư nghìn tám trăm tám mươi bảy đồng).

Hoàn trả lại cho NH TMCPQTVN số tiền 23.080.471 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000120 ngày 20/8/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Huế.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Các bên đương sự thống nhất bà Nguyễn Thị Thanh Th phải chịu số tiền này. NH TMCPQTVN đã nộp đủ nên bà Nguyễn Thị Thanh Th phải có nghĩa vụ hoàn trả cho NH TMCPQTVN số tiền 3.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

THẨM PHÁN**Nguyễn Văn Mạnh**